

**DANH SÁCH THÍ SINH THI
NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT NĂM 2018**

TT	Họ	Tên	Phái	Ngày sinh
1	H' BIN	ADRÔNG	Nữ	01/08/1999
2	Y ĐA NIT	ADRÔNG	Nam	27/03/1999
3	VŨ TUẤN	ANH	Nam	18/06/2000
4	Y NÂN	AYUN	Nam	01/10/1999
5	Y TÂN	B.KRÔNG	Nam	05/06/2000
6	H' THERRY Ê	BAN	Nữ	12/11/2000
7	Y - KA LET Ê	BAN	Nam	03/10/2000
8	K' LÝ	BÀNG	Nam	22/06/1998
9	TÀ THÁI	BẢO	Nam	31/01/2000
10	Y TIP -	BKRÔNG	Nam	20/01/2000
11	Y - HUY	BYÃ	Nam	21/03/2000
12	Y DHAI	BYÃ	Nam	03/08/2000
13	RƠ LAN	CHAN	Nam	26/03/2000
14	TRẦN MINH	CHÂU	Nam	26/10/1999
15	ĐINH THỊ	CÔNG	Nữ	03/10/1998
16	NGUYỄN	CƯỜNG	Nam	18/01/1999
17	NGUYỄN VĂN	CƯỜNG	Nam	07/12/2000
18	VŨ QUANG	ĐẠT	Nam	07/07/2000
19	NGUYỄN VIỆT	ĐỨC	Nam	06/03/2000
20	NGUYỄN BẢO	DUY	Nam	06/06/2000
21	H' NGHIN	ÊBAN	Nữ	01/03/2000
22	Y DIỆP	ÊNUÔL	Nam	17/09/2000
23	NAY	GUEN	Nam	23/10/1999
24	NGUYỄN THỊ	HẢI	Nữ	12/08/2000
25	CHU THỊ	HIỀN	Nữ	09/03/1999
26	LƯƠNG NGUYỄN THANH	HIỀN	Nữ	25/06/2000
27	NGUYỄN VĂN MINH	HIẾU	Nam	10/05/2000
28	PHAN HỒ TRUNG	HIẾU	Nam	17/09/1999
29	H MAR	HMỒK	Nữ	11/09/1998
30	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HÒA	Nữ	24/09/2000
31	LÊ VĂN	HOÀN	Nam	22/11/2000
32	LÊ VĂN	HÙNG	Nam	02/01/2000
33	NGUYỄN QUANG	HÙNG	Nam	19/01/2000
34	BÙI NGỌC	HUY	Nam	05/09/1999
35	HUỲNH VĂN	HUY	Nam	18/03/2000
36	NGUYỄN VĂN	HUY	Nam	14/01/2000
37	TRẦN NHẬT	HUY	Nam	24/11/2000
38	ĐINH THỊ	KEY	Nữ	20/08/2000
39	NGUYỄN TRỌNG	KHỎI	Nam	01/10/2000
40	ĐINH THỊ	KHUYENH	Nữ	02/12/2000
41	PHÙNG LƯƠNG TRUNG	KIÊN	Nam	13/05/2000
42	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	Nam	26/04/2000
43	Y RỜ BỐT	KNUL	Nam	25/08/1999

44	Y NAM BUỒN	KRÔNG	Nam	26/08/2000
45	PHẠM TIỀN	LỰC	Nam	28/08/2000
46	K'	LY	Nam	04/06/1999
47	NÔNG THỊ	MAI	Nữ	18/12/1999
48	PHẠM NGUYỄN HOÀNG	MAI	Nữ	18/02/2000
49	TRẦN HOÀNG	MINH	Nam	30/04/2000
50	H RE BI KA	MLÔ	Nữ	15/03/2000
51	LÊ SỸ HOÀI	NAM	Nam	16/06/2000
52	ĐINH THỊ	NGA	Nữ	11/08/2000
53	NGUYỄN TRUNG	NGHĨA	Nam	22/04/2000
54	CAO TRẦN BẢO	NGỌC	Nữ	05/01/2000
55	LÊ THỊ THANH	NHÀN	Nữ	06/10/2000
56	VÕ HOÀNG	NHẬT	Nam	27/03/2000
57	ĐINH HOÀNG	NHI	Nam	23/05/2000
58	TRẦN YẾN	NHI	Nữ	20/09/2000
59	H JIN	NIÊ	Nữ	20/01/1999
60	H' LINA	NIÊ	Nữ	06/11/2000
61	Y - YUỒN -	NIÊ	Nam	14/01/2000
62	Y LỰC	NIÊ	Nam	10/10/2000
63	Y WIẾT	NIÊ	Nam	29/10/1999
64	RÔ	NIN	Nam	22/12/2000
65	NAY	PHUK	Nam	07/11/1997
66	NGUYỄN QUỐC	QUANG	Nam	20/02/1998
67	TRẦN VĂN	QUYẾT	Nam	02/10/1993
68	KPÁ	SÁM	Nam	11/10/1998
69	NAY	SƠN	Nam	09/12/2000
70	VÕ VĂN	TÂN	Nam	19/11/1999
71	SIU	TANG	Nam	25/08/2000
72	LƯƠNG ĐỨC	THẮNG	Nam	18/01/2000
73	ĐỖ MINH	THANH	Nam	28/09/2000
74	HỒ SỸ	THÀNH	Nam	09/05/2000
75	NGUYỄN HỮU	THÀNH	Nam	28/12/2000
76	NGUYỄN VĂN	THÀNH	Nam	01/11/2000
77	A	THINH	Nam	08/03/2000
78	LÊ VĂN	THƯƠNG	Nam	13/04/2000
79	CIL	THUY	Nam	25/01/1999
80	VÕ THỊ MỸ	TIỀN	Nữ	22/06/2000
81	LIÊNG HÓT RU	TƠ	Nữ	23/03/2000
82	KHÀ THỊ THU	TRANG	Nữ	12/01/2000
83	NGUYỄN ĐÌNH	TRUNG	Nam	09/12/2000
84	RMAH SIU	TRƯỜNG	Nam	09/09/2000
85	ĐA CÁT HA	TÚ	Nam	02/01/2000
86	NGUYỄN VĂN	TÚ	Nam	08/07/2000
87	NGUYỄN MẠNH	TÙNG	Nam	07/07/2000
88	NGUYỄN THỊ THU	UYÊN	Nữ	01/02/2000
89	TRƯƠNG THỊ THÚY	VÂN	Nữ	09/10/2000
90	LÊ HOÀNG	VŨ	Nam	13/12/2000

